

BẢNG THANH TOÁN PHỤ CẤP LÂU NĂM ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
CÔNG TÁC Ở VÙNG CỎ ĐIỀU KIỆN KT-XH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN (THEO NGHỊ ĐỊNH 116/2010/NĐ - CP)

THÁNG 01/2025

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm điều động tiếp nhận công tác tại vùng đặc biệt KK	Thời gian tính hưởng phụ cấp lâu năm tăng dần	Thời gian tính hưởng phụ cấp lâu năm tăng dần	Hệ số PC được hưởng	Lương tối thiểu	Tổng cộng	Số tháng hưởng	Số tiền	Ghi chú
1	Mạc Thị Sâm		18 năm 0 tháng	18 năm 01 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
2	Vũ Khánh Huyền		10 năm 01 tháng	10 năm 02 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
3	Lò Văn Chung		20 năm 03 tháng	20 năm 04 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
4	Lường Thị Hạnh		15 năm 04 tháng	15 năm 05 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
5	Nguyễn Duy Thủy		25 năm 0 tháng	25 năm 01 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
6	Lò Văn Phong		19 năm 03 tháng	19 năm 04 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
7	Lò Văn Dương		15 năm 02 tháng	15 năm 03 tháng	1,0	2.340.000	2.340.000	1	2.340.000	
8	Trần Thị Hải		13 năm 8 tháng	13 năm 9 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
9	Lò Văn Hùng		12 năm 8 tháng	12 năm 9 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
10	Nguyễn Thị Khánh		7 năm 02 tháng	7 năm 03 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
11	Lò Thị Nhung		7 năm 02 tháng	7 năm 03 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
12	Nguyễn Thị Nhuận		6 năm 11 tháng	7 năm 0 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
13	Trần Thị Loan		10 năm 01 tháng	10 năm 02 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
14	Quảng Văn Tân		13 năm 03 tháng	13 năm 04 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
15	Lường Thị Hiền		12 năm 05 tháng	12 năm 06 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
16	Đỗ Quý Bộ		10 năm 8 tháng	10 năm 9 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
17	Lò Thị Thu Hiền		10 năm 8 tháng	10 năm 9 tháng	0,7	2.340.000	1.638.000	1	1.638.000	
18	Vì Thị Chi		9 năm 01 tháng	9 năm 02 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
19	Quảng Thị Hương		7 năm 02 tháng	7 năm 03 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	
20	Quảng Thị Chính									
21	Lò Thị Hương		5 năm 4,5 tháng	5 năm 5,5 tháng	0,5	2.340.000	1.170.000	1	1.170.000	Thai sản
	Cộng				15	46.800.000	34.866.000	20	34.866.000	

Kế toán

Hiện trưởng



Mạc Thị Sâm